

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TỨ KỲ
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:17/2024/HNGĐ-ST

Ngày:12-6-2024

“V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Chu Quang Liêm và bà Nguyễn Thị Hồng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đỗ Thị Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Vũ Thị Loan- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 66/2024/TLST-HN&GD ngày 08 tháng 3 năm 2024 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024, Quyết định hoãn phiên tòa giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:*Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1996

Nơi cư trú: thôn Tiên K, xã Thanh H, huyện Thanh H, tỉnh Hải Dương

- *Bị đơn:* Anh Đặng Văn Đ, sinh năm 1991

Nơi cư trú: thôn Trại V, xã Chí M, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương

(Chị H, anh Đ vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai và các tài liệu khác có tại hồ sơ, nguyên đơn chị Hoàng Thị H trình bày:*

+ Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn Đ kết hôn năm 2018. Trước khi kết hôn anh chị có được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Tứ Xuyên, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ngày 29/6/2018 (nay là xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ). Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với gia đình nhà chồng tại thôn Trại Vực, xã Tứ Xuyên một thời gian ngắn thì chị H chuyển về nhà mẹ đẻ sinh sống để thuận tiện cho việc đi làm. Thời gian chị H về nhà mẹ đẻ anh Đ thỉnh thoảng có sang thăm. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến khoảng cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, anh Đ mãi chơi không tu trí làm ăn, không quan tâm vợ con. Từ đầu năm 2023 vợ chồng sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau. Đến nay, chị H nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Đ không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị làm đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ.

+ Về con chung: Trong thời kỳ hôn nhân vợ chồng có 01 con chung là Đặng Hoàng P, sinh ngày 14/8/2019, hiện đang ở cùng chị H. Khi ly hôn chị H có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng nuôi con. Chị H hiện làm cho công ty tư nhân, thu nhập từ 5-6 triệu đồng/ tháng và sống cùng bố mẹ có nhà cửa ổn định nên đảm bảo việc nuôi con chung

+ Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Biên bản xác minh tại UBND xã Chí Minh thể hiện: Năm 2018 anh Đ, chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Tứ Xuyên ngày 29/6/2018 (nay là xã Chí Minh) và được gia đình hai bên tổ chức theo phong tập quán địa phương. Kết hôn xong vợ chồng anh Đ sinh sống ở xã Chí Minh một thời gian ngắn rồi chuyển đi thuê trọ ở đâu địa phương không nắm được. Vì vậy khi vợ chồng anh Đ có mâu thuẫn cũng không nhờ địa phương can thiệp, hòa giải. Hiện tại anh Đ đang sinh sống tại địa phương nhưng không tu trí làm ăn, chời bời, không quan tâm đến gia đình, chị H đã chuyển về sinh sống ở nhà mẹ đẻ, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Hiện tại anh Đ đi làm công việc gì, làm ở đâu địa phương không nắm được nhưng thỉnh thoảng anh Đ có về nhà. Nay chị H làm đơn ly hôn anh Đ, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Vợ chồng anh Đ, chị H có một con chung là cháu Đặng Hoàng P, sinh ngày 14/8/2019 đang ở cùng chị H. Khi ly hôn đề nghị Tòa án giải quyết sao cho ổn định cuộc sống của cháu.

- Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho mẹ đẻ của anh Đ là bà Đồng Thị Nga, bà Nga đã giao, thông báo cho anh Đ biết, anh Đ có nhờ bà nói lại do bận công việc nên anh không đến Tòa án làm việc được. Chị H xin ly hôn anh thì anh không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa,

Đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của những người tham gia tố tụng đến trước thời điểm HĐXX nghị án và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 147, Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban tH vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Đặng Văn Đ. Về con chung: Giao con chung là cháu Đặng Hoàng P - sinh ngày: 14/8/2019 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi dưỡng con chung. Anh Đ có quyền thăm nom con chung, chị H không được phép ngăn cản. Về tài sản chung, công nợ: Không xem xét giải quyết. Về án phí: chị H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Hoàng Thị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn, nuôi con chung giữa chị và anh Đặng Văn Đ, anh Đ sinh sống tại thôn Trại V, xã Chí M, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương. Do đó, TAND huyện Tứ Kỳ thụ lý để giải

quyết là đúng về thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

Chị H đã nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa và có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Anh Đ được triệu tập 02 lần hợp lệ nhưng vắng mặt. Do đó, căn cứ quy định tại các Điều 227, 228 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt chị H, anh Đ.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị H và anh Đặng Văn Đ kết hôn năm 2018. Trước khi kết hôn anh chị có được tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Tứ Xuyên, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương ngày 29/6/2018 (nay là xã Chí Minh, huyện Tứ Kỳ) nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, vợ chồng sống mỗi người một nơi, không ai quan tâm đến ai. Chị H có đơn khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Đ, Anh Đ đã biết và đã nhận được các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không đến làm việc cũng như không có văn bản trình bày ý kiến, điều đó thể hiện anh Đ không mong muốn tiếp tục cuộc sống vợ chồng với chị H. Do đó đủ căn cứ xác định mâu thuẫn vợ chồng chị H và anh Đ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên cần chấp nhận yêu cầu của chị H, xử cho chị H được ly hôn anh Đ là phù hợp quy định tại các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Đặng Hoàng P, sinh ngày 14/8/2019, hiện đang ở với chị H. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu anh Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Đ không có quan điểm về con chung. Xét thấy, con chung hiện đang ở cùng chị H, chị Hương có nơi ở, có việc làm thu nhập ổn định và có bố mẹ hỗ trợ trong việc nuôi con nên cần giao con chung cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc là phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Chị H trình bày vợ chồng không có tài sản chung, không vay nợ ai, không cho ai vay nợ nên không đề nghị giải quyết, anh Đ không có quan điểm nên trong vụ án này Tòa án không giải quyết về tài sản chung, công nợ. Sau này nếu anh Tính có yêu cầu sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban TH vụ Quốc hội về ... án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Hoàng Thị H được ly hôn anh Đặng Văn Đ.

2. Về con chung: Giao con chung là Đặng Hoàng P, sinh ngày 14/8/2019 cho chị Hoàng Thị H trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi con chung đủ

18 tuổi. Chấp nhận sự tự nguyện của chị H về việc không yêu cầu anh Đ phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Đặng Văn Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (Hôn nhân gia đình) được đối trừ số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004832 ngày 06/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Chị H đã nộp đủ.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục THA dân sự huyện Tứ Kỳ;
- UBND xã Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Xuân Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Hải Nguyễn Thị Hồng

Nguyễn Văn Quân